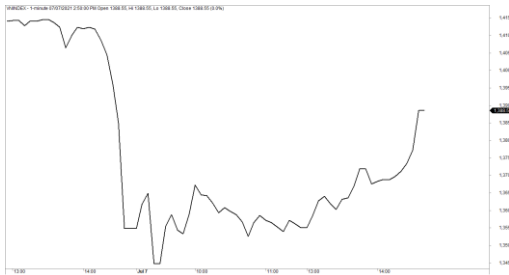


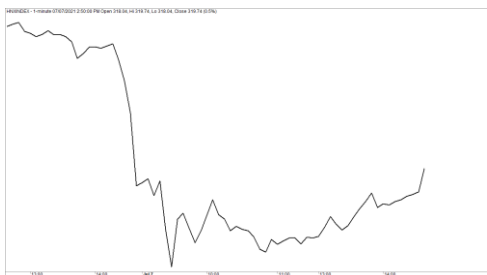
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,388.55	319.83	89.14
% ngày	2.49%	0.41%	0.08%
% tuần	-1.42%	-1.08%	-1.23%
% tháng	2.19%	0.38%	0.09%
% năm	60.82%	181.27%	58.19%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	26,103	3,898	1,387
TB 1 tuần	26,671	3,747	1,741
TB 1 tháng	23,915	3,743	1,839
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	3,742.86	59.51	18.90
Bán	1,648.32	106.47	17.94
Giá trị ròng	2,094.54	-46.96	0.96
Độ rộng TT			
Mã Tăng	124	71	71
Mã Giảm	201	136	201
Không Đổi	73	159	631
Chỉ số chính			
P/E	18.38	17.56	24.23
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,113	406	1,188
LS Cổ tức	0.93%	2.22%	4.79%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Lực cầu giá thấp tham gia trở lại đã giúp các chỉ số đảo chiều tăng. Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 2.49%, dừng tại 1388.55 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng 0.41% dừng tại 319.83 điểm; Chỉ số Upcom-Index tăng nhẹ. Giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn đạt 29,257 tỷ đồng.

Trái ngược với áp lực bán ở cuối phiên liền trước, đà tăng được duy trì và mở rộng về cuối phiên hôm nay. Đóng vai trò dẫn dắt là các cổ phiếu trong VN30-Index như GAS (+6.6%), VHM (+6.1%), FPT (+4%) hay MSN (+6.4%) đóng cửa mức cao kỷ lục mới của cổ phiếu này tương ứng mức 116,000 đồng/cp.

Về nhóm ngành, nhóm Bán lẻ bất ngờ ghi nhận 2 đại diện MWG, PNJ tăng hết biên độ với thanh khoản tăng mạnh. Ngược lại, nhóm Dầu khí tiếp tục suy yếu so với thị trường chung với PVS, PVD, OIL, BSR giảm giá hoặc không có nhiều biến động.

Khối ngoại mua ròng gần 2,049 tỷ đồng toàn thị trường trong phiên hôm nay. VHM (312 tỷ), MBB (242 tỷ), HPG (226 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, VND (77 tỷ), CTG (75 tỷ), VPB (57 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục hồi phục trong phiên kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể kiểm định mức dừng bán (Trailing Stop Sell) 1,410 điểm. Đồng thời, thị trường bước vào giai đoạn tích lũy cho nên thị trường có thể sẽ biến động hẹp ở phiên giao dịch tới và dòng tiền có thể sẽ phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm mạnh về gần vùng bị quán quá mức cho thấy chỉ số VN-Index có thể khó xuyên thủng mức hỗ trợ 1,312 điểm và thị trường có thể sẽ còn xuất hiện các nhịp hồi phục kỹ thuật.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tạm thời dừng bán và quan sát thị trường, nhưng nếu các NĐT vẫn còn lượng đòn bẩy cao thì có thể xem xét bán ra để đưa tỷ lệ về mức an toàn cho đến khi có điểm mua mới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

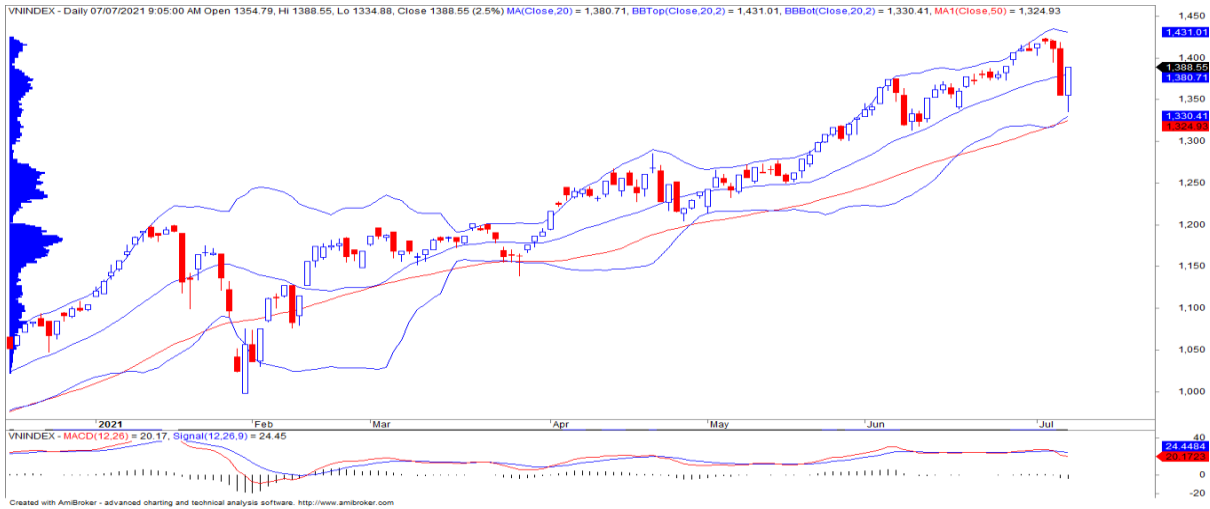
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



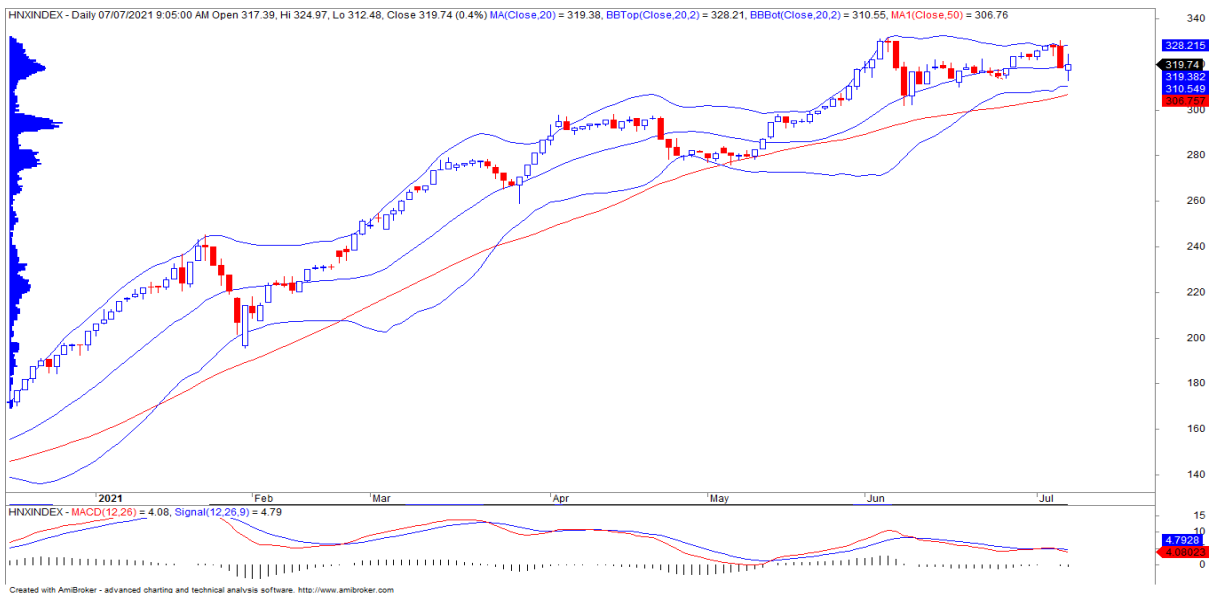


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIAM	TĂNG	1456	1470	1322	970
Chỉ số HNX-Index	GIAM	TĂNG	330	333	300	180
Chỉ số VN30	GIAM	TĂNG	1522	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	GIAM	TĂNG	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIAM	TĂNG	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1388.55	2.49%	HNI	319.83	0.41%	UPCoM	89.14	0.08%
VN30	1538.77	3.38%	HN30	498.17	1.01%			
VN Mid	1612.48	-0.09%	VNX	1416.17	2.66%			
VN Small	1347.46	0.04%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3742.86		Mua	59.51		Mua	18.90	
Bán	1648.32		Bán	106.47		Bán	17.94	
GT rỗng	2094.54		GT rỗng	-46.96		GT rỗng	0.96	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MWG	10800	6.97%	SHN	1000	7.69%	DNW	322	1.50%
LPB	1950	6.96%	SHS	2600	6.28%	MCH	15	0.01%
VPG	2350	6.95%	IDC	2000	5.88%	VCR	-59	-0.27%
FRT	1900	6.95%	PLC	1400	5.83%	SCG	-193	-0.30%
PNJ	6900	6.93%	MBS	1600	5.10%	VLB	-344	-0.79%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ABS	-1700	-6.90%	KLF	-300	-6.38%	BIO	-8222	-11.71%
ROS	-410	-6.84%	PHP	-1100	-5.12%	TID	-2958	-10.68%
NHA	-1750	-6.78%	HAP	-600	-4.92%	BMS	-1220	-8.65%
AMD	-310	-6.74%	PSI	-500	-4.72%	SBS	-1124	-7.25%
HPX	-2200	-6.43%	AAV	-600	-3.80%	ORS	-1776	-6.73%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	415,394		THD	71,400		ACV	165,379	
VIC	378,832		SHB	57,574		MCH	80,111	
VHM	362,833		BAB	18,634		VEA	63,657	
HPG	214,700		VND	18,362		BSR	61,390	
TCB	189,265		VCS	17,280		GE2	38,447	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	53,640,803	29,716,914	SHB	34,134,728	27,154,964	BSR	20,331,111	20,825,540
HPG	42,616,300	29,071,677	NVB	23,156,961	8,249,409	AAS	5,114,475	2,803,859
TCB	39,404,560	19,711,736	PVS	12,446,803	15,770,510	SBS	4,248,238	3,664,650
MBB	31,887,800	23,951,914	SHS	11,257,724	9,511,235	BVB	3,617,508	3,348,133
CTG	27,043,900	18,405,136	VND	10,311,958	7,655,852	ABB	3,432,010	3,591,413

Nguồn: Bloomberg & YSVN

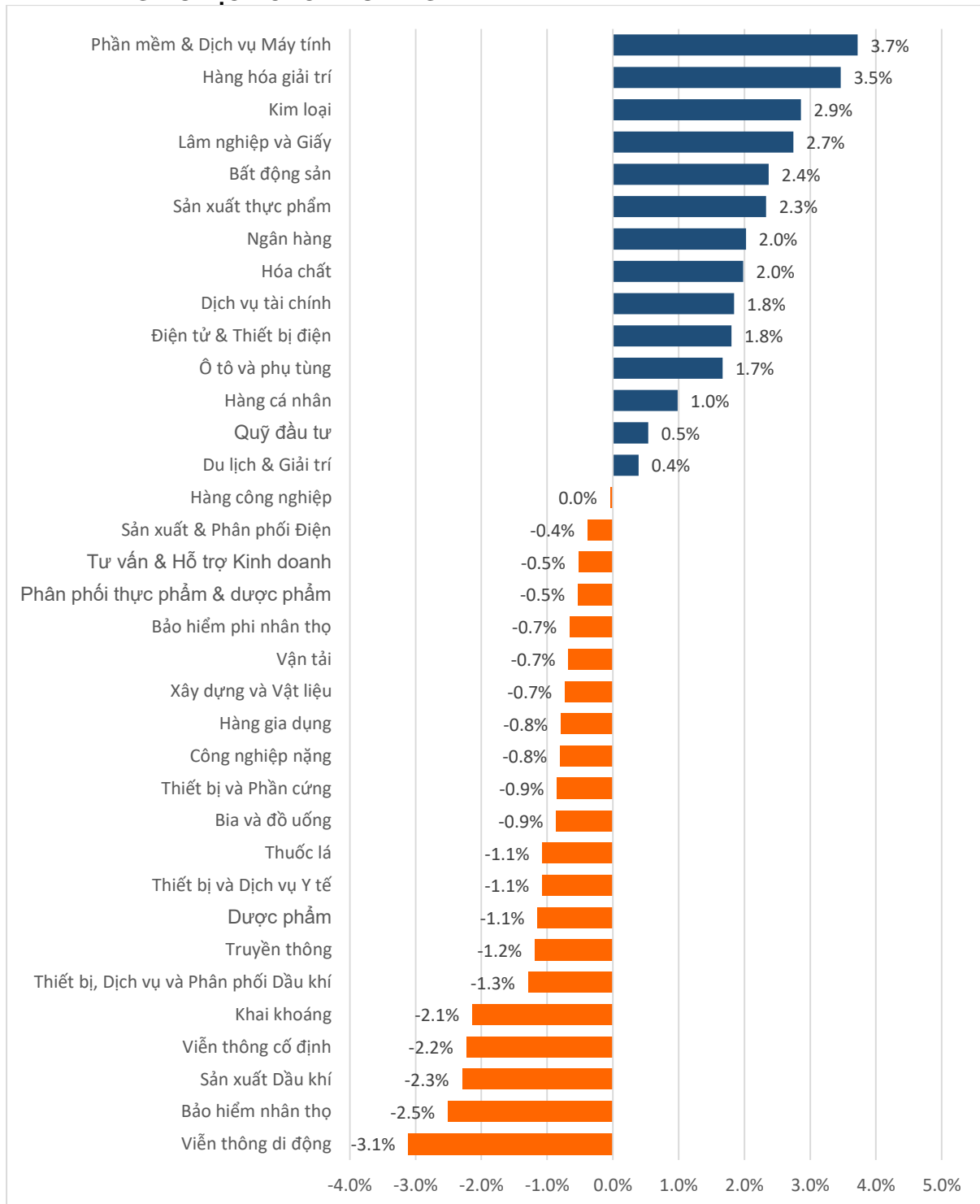
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



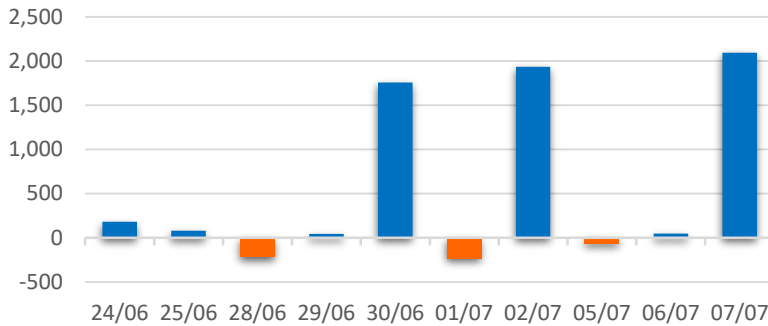
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

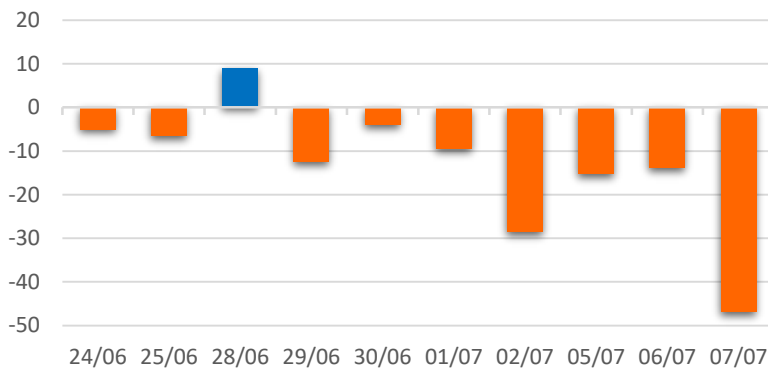
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	311,556	CTG	74,989
MBB	241,775	VPB	57,019
HPG	226,154	E1VFN30	37,918
VNM	183,703	PNJ	18,667
STB	123,259	BVH	14,313

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

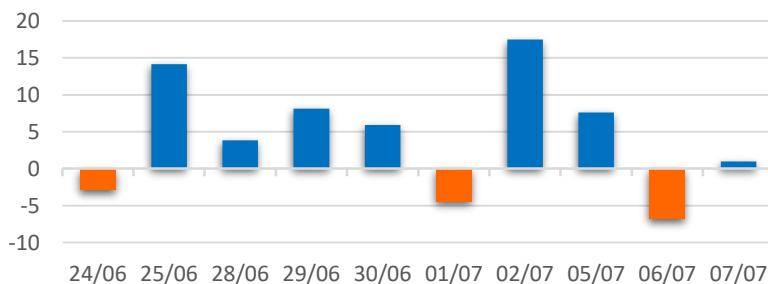
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MBS	9,680	VND	76,510
THD	7,090	ACM	1,346
BSI	4,977	VGS	1,104
BVS	2,445	NVB	232
SHB	2,294	APS	200

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	5,822	QNS	6,406
MCH	2,837	VEA	4,309
SIP	1,992	MFS	450
NTC	343	SBS	147
NHT	305	TCI	122

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



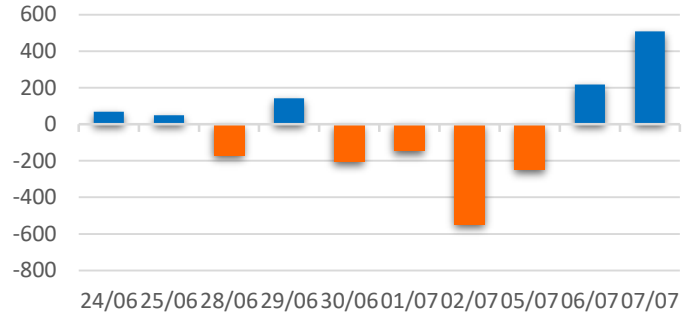
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

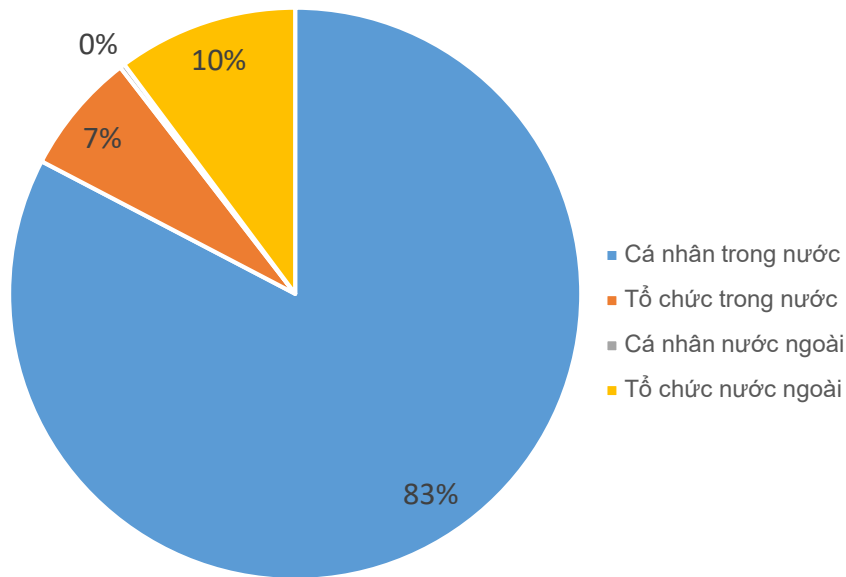
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MBB	66,442	FUEVFNVD	29,583
SSI	63,293	BID	12,590
FPT	47,543	DIG	6,607
E1VFN30	35,177	SBT	6,484
TCB	32,244	GAS	5,656

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

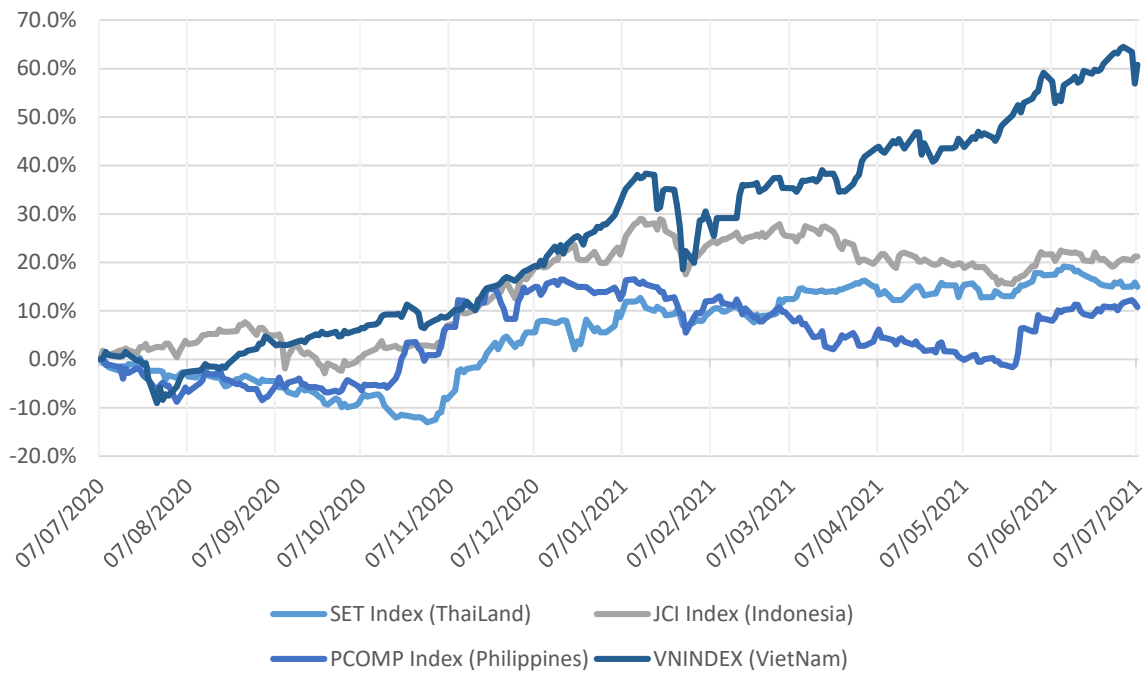


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

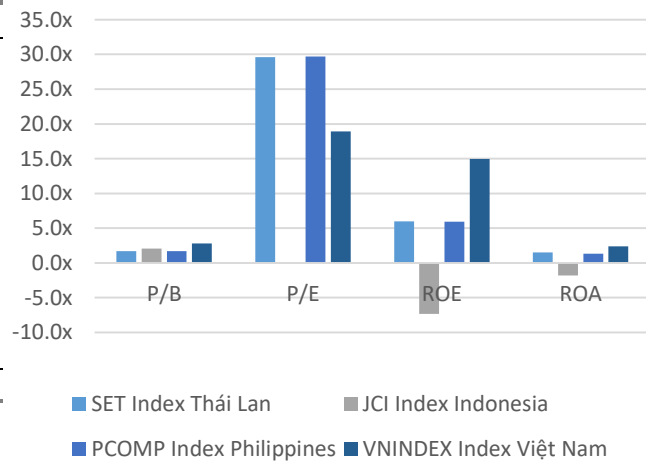
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.0x	1.7x	2.8x
P/E		29.6x		29.7x	18.9x
ROE	%	5.97	(7.32)	5.95	14.97
ROA	%	1.50	(1.82)	1.34	2.40
Vốn hóa	Tỷ USD	563.69	493.50	177.46	220.99
GTGD	Triệu USD	1.93	0.77	0.05	1.17
LS cổ tức	%	2.35	1.92	1.57	1.34

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written